| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐẦM HÀ**<br>**TỈNH QUẢNG NINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 22/2021/HS-ST
Ngày: 10/11/2021

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM HÀ - TỈNH QUẢNG NINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa*: ông **Nguyễn Văn Năm**.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

+ Ông **Nềnh Quốc Sinh –** Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc huyện Đầm Hà

**+** Ông **Chu Vinh Quang –** Cán bộ hưu trí

**-** ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Phạm Thị Minh Thu** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đầm Hà.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Hà tham gia phiên tòa***: Ông **Nguyễn Ngọc Thắng** - Kiểm sát viên.

Ngày 10/11/2021, tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Đầm Hà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2021/HS-ST ngày 19/10/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HS ngày 26/10/2021 đối với bị cáo: **N V T**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 16/8/1990, tại: huyện V B, thành phố H P; Nơi cư trú: thôn T Đ, xã Q T, huyện Đ H, tỉnh Q N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; họ và tên cha: N V V (Đã chết); họ và tên mẹ: V T H, sinh năm 1959; Bị cáo có 03 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ ba; bị cáo có vợ là P T T, sinh 1990; có hai con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại tại nơi cư trú, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; "Tạm hoãn xuất cảnh"; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại (đã tử vong): anh N S T1, sinh năm 1985,

Đại diện hợp pháp của bị hại (Anh T1) gồm:

Ông N V B và bà T T H (Ông B, Bà H là cha, mẹ của anh T1), cùng trú tại: Xã A H, huyện V B, thành phố H P. Ông B, bà H Ủy quyền cho ông T M S tham gia mọi hoạt động tố tụng liên quan đến vụ án; ông B, bà H vắng mặt tại phiên tòa.

Chị Đ T T2, sinh 1986; trú tại: Tổ 5, khu N T, phường N K, thành phố Ug B; (chị T2 là vợ anh T1). Chị T2 ủy quyền cho ông T M S tham gia mọi hoạt động tố tụng liên quan đến vụ án; chị T2 vắng mặt tại phiên tòa.

Ông T M S, sinh 1965; trú tại: Tổ 8, khu N S, phường N K, thành phố U B; là người đại diện hợp pháp cho bị hại theo ủy quyền. Ông S vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

Bị hại: ông C V S, sinh 1971, trú tại: Thôn B H, xã T B, huyện Đ H, tỉnh Q N; Ông S vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh T V H, sinh 1982; Trú tại: Thôn B N, xã T B, huyện Đ H, tỉnh Q N; bà T T P, sinh 1976; trú tại: Phố C V A, thị trấn Đ H, huyện Đ H, tỉnh Q N. Ông H và bà P cùng vắng mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 01/5/2021, tại khu vực ngã tư giao nhau, thuộc phố Lý A Coỏng, thị trấn Đầm Hà, huyện Đầm Hà (đoạn Km228+400, thuộc khu vực đông dân cư), N V T (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô BKS 52U1-0056 chở anh N S T1 chạy hướng Hạ Long - Móng Cái. Do thiếu chú ý quan sát, chạy quá tốc độ quy định, không chấp hành biển báo hiệu cảnh báo nguy hiểm nên đã đâm vào xe mô tô BKS 14T1-0245 do ông C V S điều khiển, chở bà T T P đang chuyển hướng sang trái đường (theo hướng đi của T) làm xe của T bị mất lái lao sang phần đường ngược chiều đâm vào đầu xe ô tô tải BKS 14H-008.73 do anh T V H điều khiển chạy ngược chiều. Hậu quả: Anh T bị tử vong do đa chấn thương; xe mô tô biển kiểm soát 14T1 – 0245 của ông S bị hư hỏng thiệt hại 178.000 đồng; xe ô tô biển kiểm soát 14H – 008.73 của anh H bị hư hỏng thiệt hại 1.850.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình về cơ bản giống với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Hà đã truy tố đối với bị cáo.

Bị cáo khai nhận: Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 01/5/2021, bị cáo N V T (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 52U1-0056 chở anh N S T1 (sinh năm 1985, trú tại tổ 5, khu N T, phường N K, thành phố U B, là em con chú ruột của T) chạy trên Quốc lộ 18A hướng Hạ Long đi Móng Cái. Khi đến khu vực qua cầu Đầm Hà đến ngã tư giao nhau với phố Lý A Coỏng, thị trấn Đầm Hà, huyện Đầm Hà (đoạn Km228+400, thuộc khu vực đông dân cư), do bị cáo mải nói chuyện với anh T1 nên thiếu chú ý quan sát, tốc độ bị cáo đi khoảng trên 50 km/h, bị cáo biết khu vực này là giao nhau nguy hiểm nhưng do ngày lễ nên chính quyền đã cắm nhiều cờ trên thành cầu đã làm bị cáo hạn chế tầm nhìn (không nhìn rõ biển cảnh báo nguy hiểm giao cắt với đường không ưu tiên được cắm sát đầu cầu sau dãy cờ đỏ). Bị cáo định rẽ xe về đường Lý A Coỏng để đưa anh T1 xuống nhà người quen nhưng thấy xe gần hết xăng nên bị cáo nói với anh T1 là đi đổ xăng và đi thẳng về phía cây xăng trên đường về Móng Cái. Bị cáo phát hiện một số người dừng xe bên đường nhưng chủ quan không giảm tốc độ nên khi đến ngã tư đường giao nhau đã đâm vào bánh trước xe mô tô BKS 14T1-0245 do ông C V S (sinh năm 1971, trú tại thôn B H, xã T B, huyện Đ H) điều khiển, chở bà T T P (sinh năm 1976, trú tại phố C V A, thị trấn Đ H, huyện Đ H) chạy

từ phố Lý A Coỏng để sang đường (từ bên phải sang trái đường theo chiều đi của Tú) làm xe mô tô BKS 52U1-0056 do bị cáo điều khiển bị mất lái lao sang phần đường ngược chiều đâm vào đầu xe ô tô tải BKS 14H-008.73 do anh T V H (sinh năm 1982, trú tại thôn B N, xã T B, huyện Đ H) điều khiển chạy ngược chiều. Hậu quả: anh T1 bị tử vong; Tú bị thương tích nhẹ; các phương tiện bị hư hỏng nhẹ. Bị cáo thừa nhận nguyên nhân gây tai nạn là do bị cáo không chấp hành quy định giao thông đường bộ.

Sau khi tai nạn, bị cáo và gia đình đã chăm lo hậu sự cho anh T1 và tự nguyện bồi thường cho gia đình anh T1 50 triệu đồng cùng tiền viếng, thắp hương 10 triệu đồng.

Bị cáo xác định nguyên nhân gây tai nạn, phần lớn do lỗi của bị cáo. Bên cạnh đó ông S cũng có lỗi khi đã đi xe vào đường ưu tiên và cản trở giao thông đối với bị cáo.

Ông C V S có lời khai thể hiện: Ông S là người điều khiển xe mô tô đã đi vào phần đường ưu tiên; tuy ông đã phanh xe, hạ chân trái để dừng xe lại nhường đường cho xe của anh T đi qua nhưng do khoảng cách gần, bị cáo đi tốc độ nhanh nên đã đâm vào xe của ông gây tai nạn làm chết người. Ông S nhận thấy mình có một phần lỗi và trách nhiệm nên đã chủ động hỗ trợ cho gia đình anh T1 là 60 triệu đồng và không yêu cầu bị cáo bồi thường bất cứ thiệt hại gì.

Anh T V H có lời khai thể hiện: Khi anh H điều khiển xe ô tô đến gần đoạn đường giao cắt đã phát hiện vụ tai nạn; anh phanh xe gấp và đánh xe về phía phải nhưng do đường cua gấp nên xe mô tô của anh T trượt lao vào đầu xe ô tô do anh điều khiển. Người ngồi sau (anh T1) ngã đa chấn thương dẫn đến tử vong. Anh H đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình anh T1 60 triệu đồng; anh không yêu cầu bị cáo T bồi thường bất cứ khoản gì. Anh H cho rằng nguyên nhân gây tai nạn là do bị cáo điều khiển xe quá tốc độ, đâm vào phương tiện khác. Ngoài ra, người sang đường (ông S) cũng có lỗi và nguyên nhân khác là do kết cấu hạ tầng giao thông còn bất hợp lý. Đoạn đường tai nạn, cong cua gấp trong khu vực đông dân cư; đường giao cắt nhau nhưng hạn chế tầm nhìn và gờ giảm tốc chưa phù hợp.

Chị P có lời khai, chị bị ngã nhưng không thương tích, không có yêu cầu bồi thường.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đầm Hà lập hồi 15 giờ 15 phút ngày 01/5/2021 kèm theo sơ đồ hiện trường thể hiện: hiện trường còn tương đối nguyên vẹn (người bị thương đã được đưa đi cấp cứu), khám nghiệm trong điều kiện trời sáng, không mưa. Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường hơi cong cua về phía bên phải theo hướng Hạ Long - Móng Cái, thuộc khu vực đông dân cư. Mặt đường trải nhựa rộng 11,4m, có vạch sơn phân cách làn đường xe cơ giới và làn đường xe thô sơ. Làn đường xe cơ giới rộng 08m, hai làn xe thô sơ mỗi bên rộng 1,7m. Giữa đường có vạch sơn đứt quãng màu vàng. Đoạn đường xảy ra tai nạn là khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Quốc lộ 18A và phố Lý A Coỏng. Phía Bắc là

hướng đi xã Quảng Tân, phía Nam là hướng đi Trung tâm y tế huyện Đầm Hà, phía Đông đi TP Móng Cái, phía Tây đi TP Hạ Long.

Các dấu vết, phương tiện được đo, vẽ về vạch sơn phân chia giữa làn đường xe cơ giới và làn đường xe thô sơ bên phải theo hướng Hạ Long - Móng Cái làm chuẩn, lấy cột mốc H4/228 Quốc lộ 18A làm điểm mốc, thể hiện:

+ Vùng vết cày xước mặt đường kích thước (1,3 x 0,4)m, có hướng Hạ Long - Móng Cái, điểm đầu vết xước cách điểm mốc và cách mép đường lần lượt là 34,4m và 1,2m, điểm cuối vết xước cách mép đường 0,8m, trùng với giá đỡ chân trước bên trái xe mô tô 14T1-0245. (ký hiệu vết 01).

+ Xe mô tô BKS 14T1-0245 nằm đổ nghiêng bên trái, đầu xe quay chéo về phía đi TTYT huyện Đầm Hà, đuôi xe quay ra hướng tâm đường. Trục bánh trước cách mép đường và cách điểm đầu vết (01) lần lượt là 0,7m và 0,8m, trục bánh sau cách mép đường 1,5m. (ký hiệu vết 02).

+ Xe ô tô BKS 14H-00873 dừng đỗ, đầu xe quay chéo về phía đi xã Quảng Tân. Trục bánh trước bên trái cách mép đường và trục bánh sau xe mô tô BKS 14T1-0245 lần lượt là 8,6m và 9,4m, trục bánh sau bên trái xe cách mép đường 7,15m. (ký hiệu vết 03).

+ Vùng vết màu nâu đỏ nghi là máu kích thước (0,9 x 0,5)m. Trung tâm vùng vết cách mép đường và trục bánh sau bên phải xe ô tô BKS 14H-00873 lần lượt là 7,8m và 1,4m. (ký hiệu vết 04).

+ Vết phanh kích thước (16,7 x 0,43)m có hướng TP.Móng Cái đi TP.Hạ Long. Điểm đầu vết cách mép đường 4,0m; điểm cuối trùng với hai bánh sau bên trái xe ô tô BKS 14H-00873. (ký hiệu vết 05).

+ Vết phanh kích thước (11,5 x 0,53)m có hướng TP.Móng Cái đi TP.Hạ Long. Điểm đầu vết cách mép đường và điểm đầu vết 5 lần lượt là 6,3m và 5,2m; điểm cuối vết trùng với hai bánh sau bên phải xe ô tô BKS 14H-00873. (ký hiệu vết 06).

+ Xe mô tô BKS 52U1-0056 nằm đổ nghiêng sang trái, đầu xe quay về hướng đi TP.Hạ Long, đuôi xe quay về hướng đi TP.Móng Cái. Trục bánh trước cách mép đường 9,5m, trục bánh sau cách mép đường và điểm đầu vết 6 lần lượt là 9,5m và 7,0m. (ký hiệu vết 07).

+ Vùng vết cày xước mặt đường kích thước (0,7 x 0,5)m có hướng TP.Móng Cái đi TP.Hạ Long, điểm đầu vết cách mép đường 7,8m và cách trục bánh sau xe mô tô BKS 52U1-0056 là 1,8m; điểm cuối vết cách mép đường 8,0m. (ký hiệu vết 08).

Mở rộng hiện trường ghi nhận các biển báo:

+ Lề đường bên phải Quốc lộ 18A hướng TP.Hạ Long đi TP.Móng Cái cạnh cột mốc H4/228 có biển số W.207a cảnh báo giao nhau với đường không ưu tiên.

+ Lề đường phố Lý A Coỏng, cách Quốc lộ 18A khoảng 40m có biển số W.208 cảnh báo giao nhau với đường ưu tiên.

+ Lề đường bên phải Quốc lộ 18A hướng TP.Móng Cái đi TP.Hạ Long cách vị trí vụ tai nạn khoảng 70m có biển số W.245a cảnh báo đi chậm, cách

biển số W.245a 60m về hướng TP.Hạ Long có biển W.207a cảnh báo giao nhau với đường không ưu tiên.

+ Tại khu vực km229 và khu vực km226+260 có biển số R420 báo hiệu bắt đầu khu vực đông dân cư.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ: xe mô tô BKS 52U1-0056, xe mô tô BKS 14T1-0245, xe ô tô BKS 14H-008.73 và giấy tờ kèm theo; 01 đĩa CD có dữ liệu hình ảnh camera giám sát được lắp đặt tại cửa hàng Quang Bắc ghi lại hình ảnh xảy ra vụ tai nạn giao thông.

Tại các biên bản khám nghiệm phương tiện lập ngày 02/5/2021 thể hiện: Xe mô tô BKS 52U1-0056, nhãn hiệu JUILONG, loại xe Dream: Cụm đèn pha bung bật khỏi vị trí ban đầu. Kính đồng hồ công tơ mét vỡ hoàn toàn. Ốp đầu xe vỡ nhựa. Cao su tay nắm bên phải bung bật rời khỏi xe. Tay phanh trước bên phải có vết màu xanh nghi là sơn kích thước (01 x 01)cm, cách mặt đất 97cm. Mặt nạ trước nứt nhựa dài 08cm. Đèn xi nhan trước bên phải vỡ, bung bật. Tay lái bên phải cong vênh hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên. Lốc máy chân cần khởi động gãy vỡ dài 10cm. Chân phanh cong gập, giá đỡ chân trước bên phải cong gập, đẩy dồn từ trước về sau, ép sát ống xả, bung bật cao su. Khung sườn bên phải lõm móp, mài xước hướng từ trước về sau, từ phải sang trái, lõm sâu so cũ 06cm, kích thước (28 x 10)cm, vị trí lõm sâu nhất cách mặt đất 58cm. Ống xả lõm móp hướng từ ngoài vào trong, kích thước (09 x 03)cm. Cần số trước cong vênh, đẩy dồn từ ngoài vào trong ép sát lốc máy đầu có vết mài xước kích thước (01 x 0,5)cm.

Xe mô tô BKS 14T1-0245, nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave Alpha: Gương chiếu hậu bên trái bị đẩy dồn từ trước về sau. Tay lái bên trái cong vênh, đẩy dồn từ trước về sau. Bên trái mặt nạ trước bị vỡ nhựa kích thước (10 x 10)cm, lõm móp kích thước (08 x 08)cm, hướng từ trước về sau, từ trái qua phải. Cánh yếm ngoài bên trái bung bật khỏi vị trí ban đầu. Bên trái vành bánh trước lõm móp, mài xước kim loại kích thước (3,5 x 01)cm hướng từ trong ra ngoài.

Xe ô tô tải BKS 14H-008.73, nhãn hiệu CNHTC: Ba đờ xốc trước lõm móp kích thước (70 x 32)cm, lõm sâu so cũ 07 cm, vị trí lõm sâu nhất cách mặt đất 95 cm, cách sườn xe bên phải 80cm. Ba đờ xốc trước lõm móp kích thước (10 x 10)cm, lõm sâu so cũ 1,5 cm, vị trí lõm sâu nhất cách mặt đất 97 cm, cách sườn xe bên phải 20cm. Đèn gầm bên phải bung bật khỏi vị trí ban đầu, đẩy dồn vào trong, có vết mài xước kích thước (03 x 01)cm hướng từ trước về sau, từ trái qua phải, điểm thấp nhất của vết mài xước cách mặt đất 107cm. Giá bậc lên xuống bên phải đẩy dồn từ trước về sau, lệch so cũ 16cm, bậc lên xuống bị vỡ.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 46/21/TT ngày 04/5/2021 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Quảng Ninh xác định nạn nhân N S T1 có các dấu vết, tổn thương chính sau: Bầm tím hốc mắt trái, chảy máu mũi miệng và ống tai trái thành dòng, 02 vết thương vùng đỉnh đầu bên phải. Gãy kín xương sườn từ số 05 đến số 10 đường cạnh ức phải, gãy kín xương sườn từ số 06 đến số 10 đường cạnh ức trái; gãy kín 1/3 dưới xương đùi trái và đầu dưới 02

xương cẳng chân trái; bầm tím và sây sát da nhiều nơi. Nguyên nhân chết do chấn thương sọ não kín, vỡ nền sọ + Chấn thương ngực kín + Sốc chấn thương do gãy kín 1/3 dưới xương đùi trái và đầu dưới 02 xương cẳng chân trái.

Tại Bản kết luận giám định số 5039/C09-P6 ngày 30/6/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: tốc độ của xe mô tô BKS 52U1-0056 trong đoạn video thu giữ vào thời điểm 14 giờ 39 phút 07 giây ngày 01/5/2021 trong khoảng từ 54,004km/h đến 60,75km/h.

Tại Bản kết luận giám định số 987/KLGĐ ngày 03/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận tốc độ của xe ô tô BKS 14H-008.73 ngay tại thời điểm bắt đầu để lại dấu vết phanh (điểm đầu dấu vết phanh) ở hiện trường trong khoảng từ 54,4km/h đến 58,5km/h.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐĐGTS ngày 10/9/2021 của Hội đồng định giả tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đầm Hà kết luận: thiệt hại của xe ô tô BKS 14H-008.73 là 1.850.000đ *(một triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng)*; xe mô tô BKS 14T1-0245 là là 178.000đ *(một trăm bảy mươi tám nghìn đồng)*.

Tại cáo trạng số 19/CT-VKSĐH ngày 18/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Hà truy tố bị cáo N V T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Hà giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng đối với bị cáo N V T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; khoản 1,2, 5 Điều 65; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo N V T từ 30 đến 36 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập cũng như do người tham gia tố tụng cung cấp được Hội đồng xét xử đánh giá là hợp pháp.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, đã xác định được như sau:

[2] Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 01/5/2021, tại khu vực ngã tư giao nhau, thuộc phố Lý A Coỏng, thị trấn Đầm Hà, huyện Đầm Hà (đoạn Km228+400, thuộc khu vực đông dân cư), N V T không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô BKS 52U1-0056 chở anh N S T chạy hướng Hạ Long - Móng Cái. Do thiếu chú ý quan sát, chạy quá tốc độ quy định, không chấp hành

biển báo hiệu cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên nên đã đâm vào xe mô tô BKS 14T1-0245 do ông C V S điều khiển, chở bà T T P đang chuyển hướng sang trái đường (theo hướng đi của Tú) làm xe của T bị mất lái lao sang phần đường ngược chiều đâm vào đầu xe ô tô tải BKS 14H-008.73 do anh T V H điều khiển chạy ngược chiều. Hậu quả: Anh T1 bị tử vong do đa chấn thương; xe mô tô biển kiểm soát 14T1 – 0245 của ông S bị hư hỏng thiệt hại 178.000 đồng; xe ô tô biển kiểm soát 14H – 008.73 của anh H bị hư hỏng thiệt hại 1.850.000 đồng.

Hành vi của N V T đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự .

*Bộ luật Hình sự quy định:*

*Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.*

*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của một người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 3 năm đến 10 năm:*

*a) Không có giấy phép lái xe theo quy định".*

[3]Xét luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Hà tại phiên tòa hôm nay đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng điều luật cũng như mức hình phạt đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Hà truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Hà là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo N V T là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm an toàn công cộng; gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác mà pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi nguy hiểm mà Bộ luật Hình sự quy định nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi do mình đã gây ra. Tuy nhiên, trong quá trình nghị án Hội đồng xét xử đánh giá nguyên nhân chính gây tai nạn là do bị cáo thiếu quan sát; không làm chủ tốc độ, nhưng bên cạnh đó cũng có một phần nguyên nhân khách quan do đoạn dường nơi xảy ra tai nạn là khu vực giao cắt đông dân cư lại cong cua gấp nguy hiểm khuất tầm nhìn và một phần lỗi của bị hại C V S khi chưa tuân thủ nghĩa vụ nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên. Người bị hại (Anh T1) tham gia giao thông đã không tuân thủ các quy định của luật giao thông đường bộ là phải đội mũ bảo hiểm để bảo vệ cơ thể mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cũng như các yêu tố khách quan để quyết định một mức hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo sửa chữa sai phạm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] **Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ**:

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại và được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo đang là lao động chính trong gia đình vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] **Về tình tiết tăng nặng**: Không có.

[7] Sau khi xem xét, đánh giá nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo N V T là anh em con chú, con bác ruột với bị hại (anh T), bị cáo và bị hại tham gia giao thông vì nhu cầu đến thăm người thân; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, được đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị cho bị cáo hưởng án treo, nguyên nhân gây tai nạn có một phần lỗi của bị hại (ông S) và thực trạng kết cấu giao thông còn bất cập. Mặt khác việc bị hại (anh T) không đội mũ bảo hiểm cũng đã làm hậu quả vụ tai nạn thêm nghiêm trọng hơn. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, mà để bị cáo cải tạo trong sự giám sát giáo dục tại địa phương cũng đủ đảm bảo tính răn đe và giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt tù cho hưởng án treo với một thời gian thử thách đối với bị cáo là phù hợp. Đối với biện pháp ngăn chặn mà bị cáo đang bị áp dụng là "Cấm đi khỏi nơi cư trú" "Tạm hoãn xuất cảnh" cần được hủy bỏ.

[8] **Về hình phạt bổ sung**: Khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm nhưng bị cáo là lao động chính trong gia đình, làm công nhân ngành than nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] **Về phần dân sự**: Đại diện hợp pháp của bị hại và gia đình bị cáo cũng như người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã tự thỏa thuận bồi thường; không có ai yêu cầu gì nên không đề cập giải quyết.

[10] **Về vật chứng vụ án**: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe ô tô BKS 14H-008.73, xe mô tô BKS 14T1-0245 và các giấy tờ xe cho chủ sở hữu hợp pháp là anh T V H và ông C V S.

Đối với xe mô tô BKS 52U1-0056 và giấy tờ xe, hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra làm rõ xử lý sau.

[11] Trong vụ án này, ông C V S là người điều khiển xe mô tô BKS 14T1-0245, chuyển hướng sang đường chưa đảm bảo an toàn. Tuy nhiên hành vi của ông San chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Đầm Hà đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Anh T V H là người điều khiển xe ô tô tải BKS 14H-008.73 bị xe mô tô do T điều khiển đâm vào, anh H không có lỗi trong vụ tai nạn này; riêng hành vi anh H điều khiển xe ô tô chạy quá tốc độ quy định, Công an huyện Đầm Hà đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[12] Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử được Hội đồng xét xử đánh giá là hợp pháp.

[13] Bị cáo, bị hại (ông S), đại diện hợp pháp của bị hại (Anh T1), Người có quyền lợi và nghĩ a vụ liên quan có quyền kháng cáo trong phạm vi và thời hạn luật định.

[14] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[15] Việc công khai bản án: Bản án được công khai trên cổng thông tin điện tử của hệ thống Tòa án nhân dân.

***Vì các lẽ trên,***

## QUYẾT ĐỊNH:

**Tuyên bố:** Bị cáo N V T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

**Áp dụng**: điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 123; điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự.

**Xử phạt:** Bị cáo **N V T 36 ( Ba mươi sáu**) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách **60 (Sáu mươi)** tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 10/11/2021; giao bị cáo N V T cho Ủy ban nhân dân xã Quảng Tân, huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Hủy quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 34 ngày 01/11/2021 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số: 17/2021/QĐ-TA ngày 01/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Hà đối với Nguyễn Văn Tú.

**Về án phí**: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo N V T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo**: Áp dụng: khoản 1; khoản 4 Điều 331; khoản 1 Điều 332; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; vắng mặt bị hại. Tòa án báo

cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án với phạm vi luật định và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Bị hại (ông San); đại diện hợp pháp của bị hại (ông B; bà H; chị T và ông S); người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt cũng có quyền kháng cáo bản án với phạm vi luật định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

*Nơi gửi:*
- Bị cáo, Bị hại, Đại diện hợp pháp của bị hại; Người có ql,nv liên quan,
- VKSND Đầm Hà;
-Công an huyện Đầm Hà;
- Chi cục THADS Đầm Hà;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ + THA

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

**Nguyễn Văn Năm**